

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2025
Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Việt Khánh

Ban Kiểm soát xin báo cáo về tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần và Thương mại Việt Khánh với những nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát: gồm 3 thành viên

- Ông Trần Ngọc Quang : Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Phương Dân : Thành viên
- Ông Võ Bình Khánh Châu : Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như bàn về các định hướng phát triển của Công ty trong từng thời kỳ kinh doanh.

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định, Nội quy, Quy chế của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong công tác điều hành, quản lý để có ý kiến đóng góp kịp thời.

- Đi giám sát thực tế tại Công ty, các thành viên của Ban kiểm soát trao đổi thông tin với nhau khi cần thiết, đánh giá hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty nhằm đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2024.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD

1. Kết quả giám sát tình hình thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2024

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập phù hợp với chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Hình thức sổ kế toán là Nhật ký chung.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

1.1. Bảng cân đối kế toán

	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024	Chênh lệch	
					+/-	%
I	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	31.631	74.860	(43.229)	-58%
1	Tiền và các khoản tương đương	Tr.đ	5.292	4.180	1.111	27%

	tiền					
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	Tr.đ	16.000	55.380	(39.380)	-71%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	Tr.đ	9.499	14.395	(4.896)	-34%
4	Hàng tồn kho	Tr.đ	158	144	14	10%
5	Tài sản ngắn hạn khác	Tr.đ	682	760	(78)	-10%
II	Tài sản dài hạn	Tr.đ	97.250	108.143	(10.893)	-10%
1	Các khoản phải thu dài hạn	Tr.đ			-	
2	Tài sản cố định	Tr.đ	30.327	36.357	(6.030)	-17%
3	Bất động sản đầu tư	Tr.đ	32.554	38.234	(5.680)	-15%
4	Tài sản dở dang dài hạn	Tr.đ		156	(156)	100%
5	Đầu tư tài chính dài hạn	Tr.đ	32.831	32.703	128	0%
6	Tài sản dài hạn khác	Tr.đ	1.538	693	845	122%
	Tổng Tài sản	Tr.đ	128.880	183.003	(54.122)	-30%
III	Nợ phải trả	Tr.đ	18.731	18.609	122	1%
1	Nợ ngắn hạn	Tr.đ	5.471	5.349	122	2%
2	Nợ dài hạn	Tr.đ	13.260	13.260	-	0%
IV	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	110.149	164.394	(54.244)	-33%
1	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	110.149	164.394	(54.244)	-33%
	- Vốn góp CSH	Tr.đ	100.000	153.044	(53.044)	-35%
	- Cổ phiếu quỹ	Tr.đ			-	
	- LNST chưa phân phối	Tr.đ	10.149	11.350	(1.200)	-11%
	Tổng nguồn vốn	Tr.đ	128.880	183.003	(54.122)	-30%

Tổng tài sản, tổng nguồn vốn năm 2024 giảm 54.122 triệu đồng so với năm 2023, Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn giảm 43.229 triệu đồng (-58%), chủ yếu do khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (Tiền gửi có kỳ hạn dưới 12 tháng) giảm 39.380 triệu đồng (-71%) và các khoản phải thu ngắn hạn giảm 4.896 triệu đồng (-34%).

- Tài sản dài hạn giảm 10.893 triệu đồng (-10%). Trong đó, chủ yếu do tài sản cố định giảm 6.030 triệu đồng (-17%), bất động sản đầu tư giảm 5.680 triệu đồng (-15%).

- Nợ phải trả tương đương so với năm 2023 (tăng 1%).

- Vốn chủ sở hữu giảm 54.244 triệu. Trong đó, công ty thực hiện giảm vốn điều lệ từ 153.044 triệu xuống còn 100.000 triệu theo hình thức hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần với giá trị 53.044 triệu theo Nghị quyết số 03/NQ-DHĐCD của Đại hội đồng cổ đông ngày 24/08/2024, phần còn lại do LNST chưa phân phối giảm 1.200 triệu.

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 so với năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Thực hiện		Chênh lệch	
			Năm 2024	Năm 2023	+/-	%
I	Doanh thu	Tr.đ	50.203	44.136	6.067	14%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	45.017	36.956	8.062	22%

2012
ÔNG
I UON
à ĐÀ
Ệ T K
ANG

2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	5.138	7.090	(1.953)	-28%
3	Thu nhập khác	Tr.đ	48	90	(42)	-47%
II	Chi phí	Tr.đ	41.998	36.050	5.949	17%
1	Giá vốn hàng bán	Tr.đ	39.408	33.718	5.690	17%
2	Chi phí bán hàng	Tr.đ	-	-	-	
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	2.582	2.573	9	0%
4	Chi phí tài chính	Tr.đ	(128)	(378)	250	-66%
5	Chi phí khác	Tr.đ	136	137	(1)	0%
IV	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đ	8.204	8.086	118	1%
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	3.027	664	2.363	356%
2	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	Tr.đ	5.266	7.468	(2.203)	-29%
3	Lợi nhuận khác	Tr.đ	(88)	(47)	(42)	89%
V	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tr.đ	1.153	1.162	(9)	-1%
VI	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	7.052	6.924	128	2%

Nhận xét:

- Năm 2024, kết quả hoạt động SXKD lãi 7.052 triệu đồng, lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 118 triệu đồng (+1%) so năm 2023.

Trong đó:

+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh năm 2024 tăng 2.363 triệu đồng so với năm 2023 (+356%), chủ yếu do hiệu quả từ hoạt động giặt ủi và cho thuê nhà xưởng.

+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động tài chính năm 2024 giảm 2.203 triệu đồng (-42%) so với năm 2023 là do lãi tiền gửi ngân hàng (tiền gửi ngân hàng giảm từ 55,4 tỷ còn 16 tỷ).

+ Lợi nhuận khác tăng lỗ 42 triệu so với năm 2023.

1.3. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn

STT	Tên dự án	Thời điểm đầu tư	Số vốn góp đến 31/12/2024		LNST năm 2024 của dự án (Tr.đ)	LNST lũy kế đến cuối năm 2024 (Tr.đ)	Ghi chú
			Số tiền	% VDL			
A	Công ty con		23.960				
1	Công ty TNHH Việt Khánh Phú	08/2013	20.060	100,00	124	(6.458)	Từ tháng 2/2023 tạm ngưng hoạt động bán hàng, nhân sự chỉ còn Giám đốc và Kế toán trưởng (do Công ty Việt Khánh kiêm nhiệm). Giá trị trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn tính đến 31/12/2024: 5.722 trđ
2	Công ty TNHH DVTM Khánh An	02/2016	3.900	65,00	1.136	1.136	- Cổ tức năm 2023 nhận trong năm 2024 là 297 trđ.

B	Công ty liên kết		5.034				
1	Công ty CP Đông Á	08/2012	5.034	22,00	24.168	24.168	- Cổ tức năm 2023 nhận trong năm 2024 : 924trđ (25%).
C	Đơn vị khác		9.558				
1	Công ty CP In Bao Bì Khatoco	11/2015	9.558	11,62	72.498	71.998	- Cổ tức năm 2024 nhận trong tháng 01 năm 2025 :1.395 trđ (15%).
	Cộng		38.552				

Tổng giá trị trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn của các dự án đầu tư không hiệu quả lũy kế đến 31/12/2024 là 5.722 triệu đồng.

Tổng giá trị cổ tức của các dự án đầu tư có hiệu quả trong năm 2024 Công ty nhận được là 2.616 triệu đồng.

Tình hình đầu tư hoạt động tài chính chưa mang lại hiệu quả cao trên tổng số vốn góp vào các dự án. Cổ tức, lợi nhuận được chia chỉ chiếm 6,79% trên tổng số vốn góp. Nguyên nhân do hoạt động SXKD của Công ty TNHH Việt Khánh Phú bị lỗ nên không phân chia lãi. Một số đơn vị sản xuất thương mại hoạt động ổn định qua các năm như: Công ty CP Đông Á, Công ty CP In Bao bì Khatoco.

2. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Công thức	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	Nhận xét
I	Cơ cấu tài sản					
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	TSNH/TTS	%	24,5	40,9	Tài sản của Công ty chủ yếu là TSDH
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	TSDH/TTS	%	75,5	59,1	
II	Cơ cấu nguồn vốn					
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	NPT/NV	%	14,5	10,2	Nguồn vốn của Công ty chủ yếu là vốn CSH
2	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	VCSH/NV	%	85,5	89,8	
III	Chỉ tiêu thanh toán, hàng tồn kho					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	TSNH/NNH	Lần	5,78	14,00	Hệ số thanh toán của Công ty >1, Công ty luôn đảm bảo nguồn để đáp ứng thanh toán các khoản nợ đến hạn
2	Hệ số thanh toán nhanh	(TSNH-HTK)/NNH	Lần	5,75	13,97	
3	Hệ số vòng quay khoản phải thu	DTT/KPT bq	Lần	3,77	2,65	Năm 2024, hiệu quả thu hồi nợ của Công ty cao hơn so với năm 2023.
4	Hệ số vòng quay khoản phải trả	DTT/NPT bq	Lần	2,41	2,12	Năm 2024, tốc độ thanh toán các khoản nợ phải trả nhanh hơn so với năm 2023.
5	Số ngày tồn kho	365/(GVHB/HTK bq)	Ngày	5,81	1,47	Thời gian tồn kho bình quân năm 2024 cao hơn năm 2023, cho thấy hàng tồn kho năm 2023 tiêu thụ nhanh hơn năm 2024.

IV	Chỉ tiêu hiệu quả					
6	Chỉ số ROA	LNST/TTS	%	5,47	3,78	Chỉ số ROA, EPS năm 2024 đều tăng hơn so với năm 2023 cho thấy Công ty sử dụng tài sản, vốn mạng lại hiệu quả cao hơn năm 2023.
7	Chỉ số ROE	LNST/VCSH	%	6,40	4,21	
8	Chỉ số EPS	LNST/Số CP	đồng	705	452	

Qua xem xét các chỉ số tài chính cho thấy tình hình hoạt động SXKD của năm 2024 khả quan hơn so với năm 2023. Nguyên nhân do tình hình kinh tế đã dần phục hồi nên việc sản xuất kinh doanh có tiến triển tốt hơn, tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận của hoạt động sản xuất kinh doanh còn thấp (6,7%). Lợi nhuận chủ yếu từ hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng và cổ tức được chia chiếm 64%).

3. Một số kiến nghị của Ban Kiểm soát

Năm 2024, hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung vào vận tải, giặt ủi và cho thuê nhà xưởng. Ban Kiểm soát đề xuất một số kiến nghị sau:

- Dự báo năm 2025 tình hình SXKD sẽ có nhiều biến động, đề hạn chế khả năng nguyên vật liệu sẽ có biến động lớn Công ty cần thực hiện kiểm soát các chi phí đầu vào nhất là các chi phí có ảnh hưởng đến giá vốn như cùi, hóa chất,...

- Xây dựng chiến lược phát triển nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng, mở rộng mối quan hệ, tìm thêm các nguồn cung cấp nguyên vật liệu để có giá cả cạnh tranh.

- Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm thị trường và khách hàng mới. Bám sát các hoạt động phát triển của đối tác khách hàng để đáp ứng nhu cầu mới nhằm tăng doanh thu cho Công ty.

- Luôn tìm tòi học hỏi cập nhật công nghệ mới để đáp ứng nhu cầu thị hiếu của khách hàng.

- Tiếp tục quản trị hiệu quả nguồn vốn góp tại các Công ty, mạnh dạn nhượng bán phần vốn góp của các dự án không hiệu quả để bảo toàn và phát triển nguồn vốn tối ưu.

- Đẩy mạnh công tác quản lý công nợ.

- Công ty cần hoàn thiện và tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ nhân viên có năng lực, kinh nghiệm, công nhân có kỹ thuật chuyên môn cao để phục vụ cho hoạt động SXKD trong thời gian tới.

Trên đây là nội dung kiểm tra giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

BAN KIỂM SOÁT



Võ Bình Khánh Châu



Lê Thị Phương Dân



Trần Ngọc Quang